

Số: *127*/CTHTTHHKV VI -TCHC
V/v Báo cáo công tác Phòng, chống tham
nhũng quý I năm 2020.

Vinh, ngày 30 tháng 3 năm 2020

Kính gửi: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc.

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;

Thực hiện chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc; theo đề cương hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ. Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI báo cáo Tổng công ty công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN quý I năm 2020 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của cơ quan, đơn vị:

- Đăng tải nội dung các văn bản hướng dẫn về PCTN, công khai minh bạch trên trang điện tử của Công ty, Tổng công ty và trang tpublic của Bộ GTVT;

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về PCTN đến công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan thông qua các cuộc họp giao ban hàng tuần và hội nghị...

- Thực hiện tốt Luật phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Chỉ đạo thực hiện đúng các quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ mua sắm, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại trong cơ quan, đơn vị; tiết kiệm trong các hoạt động: tiếp khách, tổng kết, hội nghị, đi công tác ngoại tỉnh, đầu tư xây dựng, sửa chữa, hoạt động kỷ niệm các ngày lễ, tết khác, tham qua nghỉ mát.

- Thực hiện văn bản chỉ đạo, điều hành của Bộ, Tổng công ty đã ban hành:

+ Công ty đã rà soát, ban hành một số quy chế quản lý điều hành phù hợp với tình hình thực tế của công ty.

+ Ban hành Chương trình hành động thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2018 - 2021 (Quyết định số 09/QĐ-CTHTTHHKV VI ngày 11/01/2019).

+ Ký kết lại Thỏa ước lao động tập thể tại Hội nghị người lao động năm 2020 vào ngày 18/02/2020 đã được đăng ký với Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Nghệ An.

+ Ban hành Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI (Quyết định số 74/QĐ-CTHTTHHKV VI ngày 26/02/2020).

+ Công ty đã thành lập Ban chỉ đạo thực hiện dân chủ cơ sở theo Quyết định số 99/QĐ-CTHTTHHKV VI ngày 10/3/2020.

+ Ban hành quy chế đối thoại tại nơi làm việc theo Quyết định số 98/QĐ-CTHTTHHKV VI ngày 09/3/2020.

+ Công ty đã công nhận Ban thanh tra nhân dân được bầu tại Hội nghị người lao động năm 2020 và Tổ đối thoại tại nơi làm việc.

+ Ban hành Nội quy lao động của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI tại Quyết định số 360/QĐ-CTHTTHHKV VI ngày 16/9/2019.

+ Ban hành Quy chế điều hành phương tiện bộ của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI tại Quyết định số 359/QĐ-CTHTTHHKV VI ngày 16/9/2019.

+ Ban hành Quy chế điều hành phương tiện thủy của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI tại Quyết định số 358/QĐ-CTHTTHHKV VI ngày 16/9/2019.

+ Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng quỹ khen thưởng của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI tại Quyết định số 478/QĐ-CTHTTHHKV VI ngày 17/12/2019.

+ Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng quỹ phúc của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI tại Quyết định số 479/QĐ-CTHTTHHKV VI ngày 17/12/2019.

+ Công ty đã thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 và thực hiện tốt các chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Công ty bố trí cán bộ kiêm nhiệm phụ trách công tác phòng, chống tham nhũng tham mưu cho Thủ trưởng cơ quan, Trưởng các phòng tham mưu trong việc chỉ đạo, điều hành, thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng theo phạm vi, nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện khắc phục các tồn tại theo kết luận thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định (nếu có).

- Công khai minh bạch trong các hoạt động của Công ty.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của Công ty

- Công ty đã xây dựng, rà soát sửa đổi, bổ sung và tổ chức thực hiện các quy định về chế độ định mức tiêu chuẩn như: Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế định mức tiêu chuẩn trang thiết bị và phương tiện làm việc, quy chế trả lương, quy chế nâng bậc lương; rà soát ban hành lại định mức nhiên liệu của phương tiện thủy, bộ, nâng bậc lương cho CNVCLĐ ...

- Công khai bằng cách niêm yết tại trụ sở và trên trang Webservice của công ty và trang Tpublic các báo cáo, số liệu thu, chi ngân sách và các báo tài chính quý, năm, các chi tiêu khác theo quy định, các khoản huy động đóng góp để CNVCLĐ biết và thực hiện quyền giám sát.

- Các đối tượng lãnh đạo quản lý của Công ty đã thực hiện ký cam kết không vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Công ty.

b) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng

Trong toàn hệ thống Công ty chưa phát hiện công chức, viên chức, người lao động nào nhận quà tặng, quà biếu.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện theo bộ quy chế công vụ, Quy tắc ứng xử của cán bộ, người lao động ban hành kèm theo Quyết định số 990/QĐ-BGTVT ngày 03/6/2015 của Bộ GTVT và Quyết định số 1807/QĐ-BGTVT ngày 02/10/2019 về ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Văn hóa công vụ. Công ty đã ban hành quy chế văn hóa ứng xử tại Quyết định số 389/QĐ-CTHTHHKV VI ngày 24/11/2017; và phổ biến, quán triệt Quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp đến từng cán bộ viên chức, người lao động trong công ty hàng năm; và thực hiện tốt “4 xin”, “4 luôn”.

đ) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Theo hướng dẫn, chỉ đạo của Tổng công ty, 100% CBCNV thuộc diện kê khai đã triển khai thực hiện việc kê khai và báo cáo kết quả kê khai về Tổng công ty theo quy định.

e) Việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện sắp xếp bộ máy theo hướng tinh gọn nhằm nâng cao năng lực quản trị điều hành doanh nghiệp và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với thực tế, đảm bảo việc tổ chức cung cấp dịch vụ hoa tiêu hàng hải trong khu vực luôn an toàn và kịp thời; đảm bảo việc thực hiện tốt các nhiệm vụ của Tổng công ty giao.

g) Công tác tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của Công ty

Công ty đầu tư trang thiết bị máy vi tính, kết nối internet, đơn vị thực hiện gửi văn bản qua Email, fax, văn phòng điện tử...

Áp dụng khoa học công nghệ vào công tác hoa tiêu, khai thác tối đa hiệu quả thiết bị PPU để sử dụng phần mềm SEAip PILOT hỗ trợ công tác dẫn tàu; và các phần mềm quản lý trong công tác quản trị doanh nghiệp đạt hiệu quả.

2900
C
T.NH
ỘT T
ĐA TI
KHU
V/NH

Khai thác tốt trang website của đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác cung cấp dịch vụ hoa tiêu cho tàu ra vào các cảng trong khu vực. Duy trì việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015.

g) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý

Trong Công ty chưa phát hiện các trường hợp tham nhũng, Lãnh đạo Công ty và thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Công ty luôn thực hiện nghiêm túc và trách nhiệm của người đứng đầu.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

- Về khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý và sử dụng hoa tiêu hàng hải tại Kết luận số 12393/KL-BGTVT ngày 26/12/2019. Công ty đã thực hiện họp các phòng, đơn vị, cá nhân nghiêm túc kiểm điểm, rà soát, tự chấn chỉnh, rút kinh nghiệm, chấm dứt các tồn tại và tiến hành ngay các biện pháp cần thiết để khắc phục những thiếu sót, tồn tại mà Đoàn Thanh tra đã chỉ ra và báo cáo kết quả về việc tự chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại về Ban lãnh đạo công ty trong việc kiểm tra thực hiện kết luận của Đoàn Thanh tra.

- Về kết quả tiếp làm việc với Đoàn Kiểm toán Nhà nước trong quý I năm 2020 về công tác quản lý và sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại Công ty; và được Đoàn đánh giá cao trong thực hiện nhiệm vụ, và không có dấu hiệu vi phạm về tham nhũng.

Trong kỳ Công ty chưa phát hiện vụ việc tham nhũng.

4. Phát huy vai trò của xã hội, hợp tác quốc tế về PCTN

Công ty luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng. Công tác tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng được triển khai sâu rộng trong toàn thể CBCNV thông qua các đoàn thể như: Công đoàn, Đoàn Thanh niên.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch đề án "Nâng cao năng lực PCTN của Bộ Giao thông vận tải và Tổng công ty" đảm bảo tiến độ và chất lượng trong toàn công ty.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Đánh giá tình hình tham nhũng: chưa phát hiện vụ việc tham nhũng

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, luật thực hành tiết kiệm; chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cho đội ngũ cán bộ, viên chức và người lao động. Tập trung nâng cao hiệu quả sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, ban lãnh đạo

điều hành, các tổ chức đoàn thể. Tuyên truyền định hướng tốt về đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

2. Củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động và vai trò tham mưu của Ban chỉ đạo PCTN; chú trọng tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác PCTN.

3. Phát huy tốt công tác dân chủ cơ sở nhằm nâng cao trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ PCTN của mọi người lao động, tạo mọi điều kiện giúp đỡ, bảo vệ người đấu tranh chống tham nhũng, động viên người tham gia các hành vi tham nhũng.

4. Kiến quyết xử lý nghiêm những hành vi tiêu cực, những nhiễu, gây phiền hà trong khi thực thi nhiệm vụ.

5. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, kịp thời các báo cáo theo định kỳ, quy định và do cấp trên yêu cầu.

6. Ban hành Chương trình hành động công tác Phòng, chống tham nhũng (PCTN) của Công ty năm 2020 tại Công ty.

7. Tiếp tục rà soát, xây dựng sửa đổi ban hành một số quy chế, quy định mới phù hợp với tình hình thực tế của công ty và thực hiện theo quy định của Tổng công và pháp luật.

Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI báo cáo Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc, Bộ Giao thông vận tải.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch Công ty (để b/c);
- Đăng trang điện tử Cty; Tpublic;
- Lưu: VT, TCHC.

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO PCTN
GIÁM ĐỐC CÔNG TY**



Đào Mạnh Hà

9108
ĐNG
EM
HÀN
U HÀ
VỤC
T.N

KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG*(Số liệu tính từ ngày 02/01/2020 đến ngày 28/3/2020)*

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	12
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	04
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	58
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	03
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	04
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	01
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	
	<i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i>		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	04
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	04
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	03
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	-
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	-
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	-
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	-
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	-
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	-
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	-
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	-
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức</i>		
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	04
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề	Người	-

23 - C.
 TỶ
 H. HA
 H VI
 NG H
 C VI
 GH E

	nghiệp đã bị xử lý		
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	-
	<i>Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập</i>		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	-
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	-
	<i>Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng</i>		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	-
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	-
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	-
	<i>Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán</i>		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	04
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	100
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHƯNG		
	<i>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</i>		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	-
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	-
	<i>Qua hoạt động thanh tra</i>		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	-
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	-
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	-
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	-
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	-
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	-
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	-
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	-
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHƯNG		
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra (trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	-
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	-
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	-

42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	-
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	-
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	-
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	-
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	-
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	-
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	-
	<i>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</i>		
49	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-
50	+ Đất đai	m ²	-
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</i>		
51	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-
52	+ Đất đai	m ²	-
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được</i>		
53	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-
54	+ Đất đai	m ²	-
	<i>Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>		
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	-
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	-
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		-
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		-
	+ Tặng Giấy khen		-



